BỘ LAO ĐỘNG TB & XÃ HỘI

TRƯỜNG CĐN BÁCH KHOA HÀ NỘI

BẢNG THỐNG KÊ KẾT QUẢ HỌC TẬP ĐỂ XÉT ĐƯỢC LÀM ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP (HOẶC THI TỐT NGHIỆP)

Lớp: ĐTVT 2 **Khóa: 6**

TT	MSSV	HỌ VÀ TÊN	NGÀY SINH	HỌC KỲ 1					HỌC KỲ 2										HỌC KỲ 3								HỌC KỲ 4								HỌC KỲ 5										Số môn nợ	Ý kiến của hiệu trưởng	Nợ HP, không được làm TN
				Chính trị	Pháp luật	Toán cao cấp	Tin CB	Anh văn 1	Anh văn 2	Đo lường điện - điện tử	An toàn lao động	KT điện	Cấu kiện điện tử	KT mạch ĐT 1	Điện cơ bản	KT nhiệt - lạnh	Vẽ mạch điện	CN chế tạo mạch in	KT cơ khí	Kỹ thuật số	KT mạch điện tử 2	Điện tử công suất	Cơ sở thông tin số	KT cảm biến	Máy điện	Anh CN	TH kỹ thuật mạch NC	Thực tập nhận thức	Thiết kế mạch điện tử	Kt điều khiển tự động	Kỹ thuật lập trình C	QLDN & tổ chức sản xuất	Kỹ thuật vi xử lý	ĐK khí nén thủy khí	Trang bị điện	TH kỹ thuật số nâng cao	Thực tập nghề nghiệp	Kỹ thuật mạch điện tử 3	KT vi điều khiển	PLC	Robot công nghiệp	Mạng truyền thông CN	KT truyền hình	PLC nâng cao	Thực tập tốt nghiệp	Điểm TB			
				6	2	4	3	4	4	3	2	3	3	4	4	4	1	1	2	6	5	3	2	3	4	3	2	2	4	3	3	2	4	3	4	2	2	3	5	4	4	3	4	2	7					
1	CD141194	Đoàn Hồ Đức Anh	15.07.96	8	8	6	7.3	5	5	5.3	6	6	7	5.7	5.5	5	8	8	6	5	6.8	5.6	5	5.3	5.5	5	7	8	7	5.3	5.3	5	6	7	6	6	7	5.3	5.4	5	6.2	5.3	5.2	5	9	6		Không Được làm TN	x
2	CD142070	Lê Trọng Việt Anh	02.11.96	7	7	7	5.3	5	5	5.3	6	6	7	6.5	5.5	6.2	8	6	6.5	5	8.2	6	5	5.3	6.2	5	7	7	8	5.6	5.6	6	6	6.3	5.2	6	8	6	6.4	5.5	6.5	5.3	5.5	7	9	6.2		Không Được làm TN	x
3	CD141356	Phạm Đức Anh	04.07.96	8	5	5	7	7	6	6	7	6.6	8	5.5	5.5	5.7	7	6	7	6.3	8.6	6	5	6	6.2	6	8	8	8.5	6.3	6.6	6	8	7.6	5.2	8	9	6.6	7	8	7	5.3	6.2	9	9	6.8		Được làm TN	
4	CD141888	Phan Đức Anh	18.10.96	7	5	8	8	6	5	6	5	6.6	6.3	7	5.7	7	10	8	6	6	8	6	5	6	6.2	5	7	7	8.5	6.3	7	5	6.5	7.6	5.7	8	8	5.3	5.8	6	7	6.6	6	9	9	6.6		Được làm TN	
5	CD141251	Nguyễn Văn Bình	05.11.95	7	5	6	8	5	5	7	6	6.6	8	6	5.5	7.2	10	8	6.5	5.6	9	5.6	8	6.3	7	6	8	8	8.5	6.3	5.6	8	7.2	8.3	7	8	9	6.3	7.6	7.5	8.2	5.6	7.2	9	9	7		Không Được làm TN	x
6	CD141355	Đinh Văn Cường	30.05.95	8	5	6	5.6	8	6	5.3	6	6	7.6	5.5	6.2	6.2	9	5	6.5	5.6	8	6	5	5.3	5.5	5	7	8	8	6.6	6	5	7	6.3	6.2	7	9	6.3	5.8	6	7	6	7	9	9	6.6		Được làm TN	
7	CD141395	Đào Duy Cương	19.10.96	8	5	5	6	7	6	5.3	6	6	6.6	6.2		5.7	7	6	6.5	5.6	7.6	6	5	6	6.2	5	7	8	8.5	5.3	6.3	6	7.7	7	6	7	7	5.3	6.4	6.7	7.2	5.3	7	8	9	6.5	HP nợ:1	Được làm TN	
8	CD141563	Đỗ Việt Chinh	28.05.96	7	6	6	7.3	7	5	6	6	6.6	7	6.5	5.5	7.2	8	8	6	5.3	8	6	5	6.6	6.2	6	7	8	8.5	5.6	5.3	5	7.7	7.3	6.2	7	8	6	5.8	8.2	6.2	5.3	6.2	9	9	6.6		Được làm TN	
9	CD141931	Đỗ Trí Dũng	04.01.96	8	6	6	6.6	7	7	6	7	6.6	7	5.5	5.5	6.7	6	5	5.5	5	7.6	6	5	5.3	5.2	6	7	7	8.5	5	6	6	7	6.3	5.2	6	8	5.3	6.4	7.5	7	5.3	6.2	7	9	6.5		Được làm TN	
10	CD141613	Ngô Tiến Duy	20.12.96	7	5	6	7.3	6	6	5.3	6	6.6	6.6	5.7	5.7	6.7	8	6	6.5	5.3	7.4	6	5	6	5.5	5	7	7	8.5	5.3	5.6	6	6.7	7.3	6	6	7	5.3	7	7	7	5.3	7	7	9	6.4		Được làm TN	
11	CD141792	Vũ Tùng Dương	28.07.96	8	6	5	7	6	7	6	6	6	7.3	5.7	5.7	6.7	8	5	6.5	5.3	8.6	5.3	5	5.3	6.2	7	7	7	8	5	6.6	6	7.7	7.3	6	7	8	5.3	6.4	8	6.2	5.3	6.2	7	9	6.6		Không Được làm TN	x
12	CD141522	Phạm Văn Đức	01.11.96	8	8	9	6.6	7	8	5	6	7	7.6	6.5	5.5	6	8	6	6	5.6	8	6	5	5.6	6.2	5	7	8	7.5	5.3	6.3	7	7.5	7	5.5	7	8	6.3	7	8.2	7	5.3	6.5	8	9	6.8		Được làm TN	
13	CD141815	Lê Thạc Hà	12.01.94	8	6	7	5	5	6	5.6	6	7	7.3	6.5	5.5	6.5	8	6	6.5	6	8.6	5.6	5	6	6	5	6	7	8	5.6	5.3	5	7.5	7	7	7	8	5.6	5.8	7.2	8	5.3	6	8	9	6.6		Được làm TN	
14	CD142150	Nguyễn Sỹ Hải	22.06.96	8	5	7	6	6	6	6	7	5.6	7	7	5.5	5.7	6	7	6	5	7	6	5	5.3	6.2	6	7	7	7	5.3	6.3	5	5.2	7	6.2	6	8	5.6	6.4	7.7	7	5.3	7	9	9	6.4		Không Được làm TN	x
15	CD141672	Phạm Thanh Hải	06.07.96	8	5	7	6.3	6	6	6	6	7.3	6.6	6.2	5.5	6.2	8	5	6.5	6.3	7	6	5	6	6	5	7	7	9	5	6	5	7	7	6.2	7	8	6	5.8	7.7	7.7	6	6	7	9	6.6		Được làm TN	
16	CD141460	Hoàng Ngọc Hiệp	20.11.96	5	6	5	6	6	5	7	6	6.6			5.2	5.7	5	7	5					5				7	6.5	5	5	5	5.2	6.3	6.2	6	7		5		6	5	5.2		9	5	HP nợ:12>3;	Không Được làm TN	
17	CD141190	Hoàng Trọng Hiếu	01.02.96	8	6	6	5.3	7	6	6.3	7	7.3	7.6	5.7	5.5	6	8	6	6.5	5.6	8.6	5.3	5	6.6	6.2	6	7	8	8.5	6.3	6.6	8	7.2	7.6	6.2	8	9	6.3	6.8	8.7	8	6	8.7	8	10	7		Được làm TN	
18	CD142051	Nguyễn Xuân Hoàng	05.02.96	7	5	7	6	6	6	6	6	5.6	6.3	5.2	5.5	5	8	5	6	5.3	7.6	6	5	5.3	5.5	5	7	7	7	5	5.3	5	5.2	7	6	7	8	6	5.8	5	7	6	6.7	6	9	6.1		Được làm TN	
19	CD141391	Hà Đình Hùng	31.01.96	7	6	5	5.6	5	5	6	7	6.6	7	6.2	5.5	5.7	8	6	7	5	7.6	5.3	5	5.3	6.2	5	7	7	8	6.6	7	5	6.7	6.6	6	6	8	5.3	5.8	6	6.5	5.3	6.7	6	9	6.2		Không Được làm TN	x
20	CD141542	Triệu Thế Huy	06.09.95	5	8	5	7	7	5	6	6	6.3	7.6	6.2	5.5	7.2	8	6	7	6.3	8.6	6	7	6.6	5.5	5	7	7	8	5.6	5.3	8	7	7.3	6	7	7	6	6.4	7.5	7.7	5.3	6.2	6	9	6.6		Không Được làm TN	x
21	CD141257	Nguyễn Đình Hưng	05.06.96	7	5	5	8.3	6	7	6	7	7.3	7.3	5.5	5.5	8.2	9	6	6.5	5.3	9.2	6	6	7.3	6.2	7	6	7	8	5.3	5.6	7	7	8	6	8	8	6.3	7	8.2	7	5.6	7.2	6	9	6.8		Được làm TN	
22	CD141259	Nguyễn Hữu Lâm	07.08.95	6	6	7	7	6	5	5.3	6	7.3	6.6	5.5	5.5	7.7	10	5	7	6.3	8.6	6	7	6.6	6.7	5	8	8	8	5.3	6.3	7	7.7	7	5.5	7	8	6	6.4	7.5	7	5.3	6.2	7	9	6.7		Được làm TN	
23	CD142205	Nguyễn Quang Minh	05.03.95	8	7	5	7	6	5	5.6	5	6.3	7.6	5.2	5.7	6.2	9		5.5	5	7.6	6	5	6	5.2	5	6	7	8	5.3	6.3	6	6.2	7.3	5	6	8	5.3	6	7.2	6.2	5.3	6	5	9	6.2	HP nợ:1	Không Được làm TN	x
24	CD141596	Trương Công Minh	28.02.96	7	8	6	9.3	6	5	6	7	6.3	6.6	7	5.7	5	8	6	6	5	7	6	6	6.6	5.2	5	5	7	8	5.3	5.3	8	7.5	7.3	6.5	6	8	5.3	5.4	7.5	7.2	6	6	7	8	6.4		Được làm TN	
25	CD141185	Trần Trung Nghĩa	14.06.93	5	6	8	6.6	6	6	5.6	6	6.6	7	6	5.5	7.5	8	6	7	6	8.4	6	5	5.6	6.2	5	7	8	8.5	8	6.6	6	7.2	8	5.7	8	8	6.3	6.2	6.5	7.7	5.6	7	8	10	6.7		Được làm TN	
26	CD141942	Ngô Bảo Ngọc	05.08.96	8	7	9	7	6	7	6.3	7	6.3	8.3	6.7	5.7	8.7	9	9	6.5	6.3	8.6	6.3	7	7.6	7	6	7	8	8	6	7	5	8.7	8	6.2	8	9	5.6	7	8.5	7	5.6	7.2	5.3	10	7.3		Được làm TN	
27	CD141766	Nguyễn Hải Phong	29.06.96	8	5	6	6.3	6	5	6	5	7.3	6.3	5.5	5.5	5.7	6	7	5.5	5	5.8	5.3	5	5.3	5.2	5	7	7	6.5	6	5.6	5	6.7	6.3	6.2	6	7	6	6.4	6	7	5.3	6.2	6	8	6.1		Không Được làm TN	x
28	CD141459	Phạm Văn Sơn	17.12.94	8	7	7	7	8	6	6	6	7.3	7	6.2	5.5	6	9	6	6.5	5.3	8.6	6	5	6	6	5	8	7	8.5	5.3	5.3	6	7	7.6	6.7	7	7	6	6.4	7.2	7	7	6.2	6	9	6.7		Được làm TN	
29	CD141956	Phạm Văn Sơn	09.02.96	7	7	5	6.6	8	6	6	7	6.6	7	5.7	5.5	5.7	8	5	6.5	5	7.4	6.6	5	5.3	5.2	5	7	7	8	5.3	6.3	7	6.7	7	5.2	6	7	6	6	6.5	7.7	5.3	6.5	6	8	6.3		Được làm TN	
30	CD140640	Nguyễn Văn Tân	13.02.96	6	6	6	6	5	5	6	6	6.3	7	7	5.7	6.5	10	5	5.5	5	7.4	5.3	5	5.3	5.5	7	7	7	8	5.3	7	7	7.7	6.3	6	7	8	5.3	5.8	7.5	7	6.3	6.2	8	8	6.3		Được làm TN	
31	CD141797	Hồ Minh Tiến	29.11.96	6	5	6	6.6	5	5	6	7	6	7	6.2	5.5	6.2	7	7	6	5	7.6	6	5	5.3	5.5	5	6	7	8	5.3	5.6	6	6.7	6.3	5.7	6	8	6.3	6.6	5.7	7	5.3	6	6	9	6.2		Không Được làm TN	x
32	CD141325	Nguyễn Anh Tiến	23.07.96	9	6	5	6.6	8	5	5.3	7	7.3	7.3	6.2	5.5	7.2	9	5	7	5.3	8.6	6	5	6.3	5.5	6	6	7	8	5.3	7.3	6	7.2	7	6.5	8	8	5.6	6.4	7	7.2	5.3	8.7	7	9	6.8		Được làm TN	
33	CD141671	Hoàng Văn Tình	21.04.95	6	5	6	5	6	5	5	6	5.6	7	5.2		5.7	8	5	6		7	6	6	5.6		5	5	6	6.5	5	5.6	5	5	6.3	5.5	5	6		5.4		6.2	5		5	8	5.5	HP nợ:6>3;	Không Được làm TN	x
34	CD141503	Đặng Văn Tú	12.09.96	7	6	5	5.6	7	5	5.6	5	6.3	6.6	6.5	5	5	8	5	6	5	7	5.6	5		5.2	5	7	7	8.5	5.3	5.3	5	7.2	6.3	5	5	8	6	5.4		6.7	5.3		5	9	5.9	HP nợ:3	Không Được làm TN	x
35	CD141180	Bùi Anh Tuấn	28.11.96	7	7	8	7	6	6	5.3	6	8	7	5.7	5.5	6.2	8	7	7	7	7.4	5.3	6	7	6	5	7	8	8	6	6	6	7.7	7.6	6.2	7	8	6.3	5.4	5.7	7.2	6	7	8	9	6.7		Được làm TN	
36	CD141566	Lê Văn Anh Tuấn	01.10.96	5	8	6	7	6	5	6	7	5.6	7	5.7	5.7	6.5	8	6	6.5	5.6	8	6	5	5.3	6.2	6	5	8	8	5.3	6.3	5	7	7	6	7	8	5.6	5.4	5	6.2	6	6	9	6.3		Được làm TN	
37	CD141176	Tường Thế Tuệ	28.09.96	6	5	8	6	6	6	5.3	5	6	6.6	6.2	6.2	7.2	8	6	6.5	6	8.6	6	5	5.6	5.5	5	7	7	8.5	5.3	5.6	5	6	6.3	6.2	7	8	5.6	6.4	5	7	6	6	6	9	6.4		Được làm TN	
38	CD141272	Trần Mạnh Thắng	11.03.95	7	6	7	7.3	6	7	5.3	6	7.3	7	6.2	5.5	6.2	8	6	6.5	6.3	8	6.6	6	6.3	6.2	5	7	7	8	5.3	5.6	7	6.7	7.6	6.2	7	8	5.6	6	7.7	7.2	5.3	6.2	8	8	6.6		Được làm TN	
39	CD142218	Phạm Trường Thành	27.03.80																	5.6	9	5.6	6	7.6	7	6	8	8	8	7.6	7.6	7	5.7	8.3	6.5	8	7	5.6	7.8	8.2	8.2	5.3	6.2	5	9			Được làm TN	
40	CD142219	Trần Văn Thành	28.08.94																										8	5.3	6.6	6	7.7	7	5.5	7	7	5.6	7	8.5	7.2	5.3	6.2	8	10			Không Được làm TN	x
41	CD141550	Trần Xuân Trà	17.09.96	7	6	5	9	6	6	5.3	7	6.6	7	5.7	5.7	6.2	8	7	7	5.3	7.4	6	6	6.6	6	7	7	7	8.5	5.3	6	7	7.7	8	5.5	7	8	6	6	6.2	7	6	6.2	8	9	6.6		Được làm TN	
42	CD141171	Nguyễn Thành Trung	28.02.96	9	7	6	7	6	5	5.6	5	7.3	7	6.2	5.5	5.2	8	5	6.5	6.3	9	5.3	5	6.3	7.2	7	7	7	8	5.3	7	6	7.2	7	6	7	8	6	7.4	7	6.5	6.3	6	8	9	6.7		Được làm TN	
43	CD142210	Nguyễn Khắc Vinh	19.01.92	7	7	5	7	8	6	6.3	5	6.6	6.6	6	5.7	6	8	6	6.5	5	8	5.3	5	6	6.2	8	8	8	8.5	6.6	6.3	5	7	7	6.5	7	8	7	8.2	8	6.2	5.3	7	6	9	6.7		Được làm TN	
44	CD141799	Phan Văn Vương	04.03.95	8	6	6	6	5	7	5.3	6	6	7.6	6.2	6.5	6.5	7	7	6	5.3	8	6	6	5.3	5.5	7	7	7	8.5	6	5.6	7	7	8	5.5	7	8	5.6	7	7.7	8	6	6.2	8	9	6.7		Được làm TN	

Ghi chú: Đến hết ngày 17/03/2017 những sinh viên đủ điều kiện được làm tốt nghiệp nếu chưa nộp học phí học kỳ 6(Bôi đen) sẽ không có tên trong danh sách được nhận đồ án tốt nghiệp.

Hà Nội, ngày 9 tháng 3 năm 2017

PHÒNG ĐÀO TẠO & QLSV

TRƯỞNG PHÒNG
ĐÀO TẠO VÀ QUẢN LÝ SINH VIÊN
ThS. Trần Thị Như Trang

KT. HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỀ BÁCH KHOA HÀ NỘI

PHÓ HIỆU TRƯỞNG
PGS. Dương Đức Hồng